

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số 475/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2026 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị K**, sinh năm 1984.

CCCD số: 082184004495, cấp ngày 12/5/2022.

Địa chỉ: Ấp Đăng Phong Trên, xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: Ấp Bình Long, xã Lương Hoà Lạc, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985.

Căn cước số: 082085015778, cấp ngày 19/01/2025.

Địa chỉ: **Ấp Đ, xã T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ Điều và Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành; không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Ngô Thị K** và anh **Nguyễn Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Giao con chung **Nguyễn Văn T1**, sinh ngày 19/12/2009 và **Nguyễn Ngô Gia P**, sinh ngày 27/3/2020 cho anh **T** trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung **Nguyễn Ngọc N**, sinh ngày 26/11/2021 cho chị **K** trực tiếp nuôi dưỡng. Chị **K** và anh **T** không cấp dưỡng nuôi con chung do cả hai anh chị chưa có yêu cầu.

Không ai được quyền cản trở chị **K**, anh **T** thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị **K** và anh **T** trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Chị **K** và anh **T** trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị **K** và anh **T** mỗi bên phải chịu 25% mức án phí là 75.000 đồng nhưng chị **K** tự nguyện chịu, được trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000238 ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị **K** được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Tháp;
- Thi hành án Dân sự tỉnh đồng Tháp;
- UBND xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoàng Yến